

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

**TCVN 10079:2013
ISO/TR 20572:2007**

Xuất bản lần 1

**GIÀY DÉP – YÊU CẦU TÍNH NĂNG ĐỐI VỚI CÁC CHI TIẾT
CỦA GIÀY DÉP – CÁC PHỤ LIỆU**

Footwear – Performance requirements for components for footwear – Accessories

HÀ NỘI – 2013

Lời nói đầu

TCVN 10079:2013 hoàn toàn tương đương với ISO/TR 20572:2007.

TCVN 10079:2013 do Ban kỹ thuật Tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC 216 *Giấy dếp* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Giày dép – Yêu cầu tính năng đối với các chi tiết của giày dép – Các phụ liệu

Footwear – Performance requirements for components for footwear – Accessories

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu tính năng đối với các phụ liệu (dây giày và ô dê, các chi tiết kim loại và băng dính vécro) của giày dép (không áp dụng cho giày dép thành phẩm), không tính đến vật liệu, để đánh giá sự phù hợp với mục đích sử dụng. Tiêu chuẩn này cũng quy định các phương pháp thử để đánh giá sự phù hợp với các yêu cầu.

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các phụ liệu (dây giày và ô dê, các chi tiết kim loại và băng dính vécro) của tất cả các loại giày dép được định nghĩa ở Điều 3.

Tiêu chuẩn này được sử dụng như tài liệu tham khảo giữa nhà sản xuất và nhà cung cấp. Tiêu chuẩn này không sử dụng để bên thứ ba chứng nhận cho đôi giày dép thành phẩm dành cho người tiêu dùng.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 6398-0 (ISO 31-0), *Đại lượng và đơn vị – Phần 0: Nguyên tắc chung*

ISO 19952, *Footwear – Vocabulary* (Giày dép – Thuật ngữ, định nghĩa)

ISO 22774, *Footwear – Test methods for accessories: shoe laces – Abrasion resistance* (Giày dép – Phương pháp thử các phụ liệu: dây giày – Độ bền mài mòn)

ISO 22775, *Footwear – Test methods for accessories: Metallic accessories – Corrosion resistance* (Giày dép – Phương pháp thử các phụ liệu: Các phụ liệu bằng kim loại – Độ bền ăn mòn)

ISO 22776, *Footwear – Test methods for accessories: Touch and close fasteners – Shear strength before and after repeated closing* (Giày dép – Phương pháp thử các phụ liệu: Băng dính vécro – Độ bền trượt trước và sau khi dính lặp lại)

TCVN 10079:2013

ISO 22777, *Footwear – Test methods for accessories: Touch and close fasteners – Peel strength before and after repeated closing* (Giày dép – Phương pháp thử các phụ liệu: Băng dính vengcro – Độ bền tách rời trước và sau khi dính lặp lại)

ISO 17709, *Footwear – Sampling location, preparation and duration of conditioning of samples and test pieces* (Giày dép – Vị trí lấy mẫu, chuẩn bị và khoảng thời gian điều hòa mẫu và mẫu thử)

3 Thuật ngữ và định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này áp dụng các thuật ngữ và định nghĩa trong ISO 19952

4 Yêu cầu

4.1 Yêu cầu chung

Tiêu chuẩn này quy định các yêu cầu tính năng (cơ bản), tất cả các yêu cầu này phải được tính đến.

Các kết quả của từng lần xác định phân tích đơn lẻ, cũng như là các giá trị trung bình, phải được làm tròn theo TCVN 6398-0 (ISO 31-0).

Khi lấy từ giày dép thành phẩm, các mẫu phải được chuẩn bị theo ISO 17709.

4.2 Yêu cầu tính năng đối với các phụ liệu của giày dép thể thao thông dụng và giày dép học sinh

Xem Bảng 1

Bảng 1 – Phương pháp thử và tính chất của giày dép thể thao thông dụng và giày dép học sinh

Phương pháp thử	Tính chất	Yêu cầu	
ISO 22774	Độ bền mài mòn của dây giày và ổ dè	Phương pháp 1	15 000 chu kỳ
		Phương pháp 2 và 3	15 000 chu kỳ
ISO 22775	Độ bền ăn mòn của các phụ liệu bằng kim loại	Phương pháp 1	Không được kém hơn cấp 4
		Phương pháp 2	Không được kém hơn cấp 4
ISO 22776	Độ bền trượt của băng dính vengcro	Trước khi dính lặp lại	100 kPa (trượt tối thiểu)
		Sau khi dính lặp lại	80 kPa (sau 5 000 chu kỳ mờ/dính)
ISO 22777	Độ bền tách rời của băng dính vengcro	Trước khi dính lặp lại	0,10 N/mm (tách rời tối thiểu)
		Sau khi dính lặp lại	0,08 N/mm (sau 5 000 chu kỳ mờ/dính)

4.3 Yêu cầu tính năng đối với các phụ liệu của giày dép thông thường, giày dép nam đi dạo, giày dép đi khi thời tiết lạnh, giày dép nữ đi dạo và giày dép thời trang

Xem Bảng 2

Bảng 2 – Phương pháp thử và tính chất đối với giày dép thông thường, giày dép nam đi dạo, giày dép đi khi thời tiết lạnh, giày dép nữ đi dạo và giày dép thời trang

Phương pháp thử	Tính chất	Yêu cầu	
ISO 22774	Độ bền mài mòn của dây giày và ô đê	Phương pháp 1	10 000 chu kỳ
		Phương pháp 2 và 3	10 000 chu kỳ
ISO 22775	Độ bền ăn mòn của các phụ liệu bằng kim loại	Phương pháp 1	Không được kém hơn cấp 4
		Phương pháp 2	Không được kém hơn cấp 4
ISO 22776	Độ bền trượt của băng dính vengro	Trước khi dính lặp lại	70 kPa (trượt tối thiểu)
		Sau khi dính lặp lại	60 kPa (sau 5 000 chu kỳ mờ/dính)
ISO 22777	Độ bền tách rời của băng dính vengro	Trước khi dính lặp lại	0,08 N/mm (tách rời tối thiểu)
		Sau khi dính lặp lại	0,06 N/mm (sau 5 000 chu kỳ mờ/dính)

4.4 Yêu cầu tính năng đối với các phụ liệu của giày dép của trẻ nhỏ, giày dép đi trong nhà

Xem Bảng 3

Bảng 3 – Phương pháp thử và tính chất đối với giày dép của trẻ nhỏ, giày dép đi trong nhà

Phương pháp thử	Tính chất	Yêu cầu	
ISO 22774	Độ bền mài mòn của dây giày và ô đê	Phương pháp 1	5 000 chu kỳ
		Phương pháp 2 và 3	5 000 chu kỳ
ISO 22775	Độ bền ăn mòn của các phụ liệu bằng kim loại	Phương pháp 1	Không được kém hơn cấp 4
		Phương pháp 2	Không được kém hơn cấp 4
ISO 22776	Độ bền trượt của băng dính vengro	Trước khi dính lặp lại	50 kPa (trượt tối thiểu)
		Sau khi dính lặp lại	40 kPa (sau 5 000 chu kỳ mờ/dính)
ISO 22777	Độ bền tách rời của băng dính vengro	Trước khi dính lặp lại	0,08 N/mm (tách rời tối thiểu)
		Sau khi dính lặp lại	0,06 N/mm (sau 5 000 chu kỳ mờ/dính)

5 Ghi nhãn và dán nhãn

Ghi nhãn và dán nhãn là tùy chọn

Nếu viện dẫn tiêu chuẩn này, chỉ các phụ liệu tuân theo tất cả các yêu cầu cơ bản mới cần ghi nhãn. Trong trường hợp này, nhãn phải được ghi rõ ràng theo cách của nhà sản xuất hoặc ghi trực tiếp trên sản phẩm hoặc bằng một nhãn rời với các thông tin sau:

- a) Tên của nhà sản xuất, thương hiệu hoặc nhãn hiệu nhận biết.
- b) Loại giày dép như nêu trong Bảng 4 có sử dụng các phụ liệu.
- c) Viện dẫn tiêu chuẩn này.

Bất kỳ viện dẫn nào tuân theo tiêu chuẩn này không được ghi trên phần của phụ liệu mà có thể nhìn thấy khi giày dép được hoàn thiện.

Nếu các phụ liệu tuân theo các yêu cầu bổ sung được thỏa thuận giữa nhà cung cấp phụ liệu và nhà sản xuất giày dép thì có thể được ghi rõ trên mác hoặc nhãn, có viện dẫn điều tương ứng.

Bảng 4 – Ký hiệu đối với các loại giày dép khác nhau

Loại giày dép	Ký hiệu
Giày thể thao thông dụng	SP
Giày dép học sinh	SC
Giày dép thông thường	CS
Giày dép nam đi dạo	MT
Giày dép đi khi thời tiết lạnh	CW
Giày dép nữ đi dạo	WT
Giày dép thời trang	FS
Giày dép của trẻ nhỏ	IF
Giày dép đi trong nhà	IN